



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Page No. 2508
DATE 02.15.84

IV # 072625

VEWL.#

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN BINH
Last Middle First
- Current Address TRƯỜNG THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH, PHU
Date of Birth 08-02-28 Place of Birth Khanh-hoa - Viet nam
- Previous Occupation (before 1975) Lieutenant - interpreter for the American advisor
(Rank & Position) to the National Police Directorate at Can Tho Viet Nam
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 1975 To 1979
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN - TAU
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>Nguyen TAU - Same as above -</u>	<u>Brother</u>
<u>Nguyen Bich-Ngoc</u>	<u>Brother</u>
<u>Nguyen Thi-Thach</u>	<u>Sister</u>
<u>Nguyen-Hoang</u>	<u>- nt -</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 8.19.1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyen Binh
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen, Binh	8-2-28	PA.
Le, Thi Ngoc Diem	9-18-35	wife
Nguyen, Ky Son	8-9-60	Son
Nguyen, Thi Minh Tho	2-4-63	Daughter
Nguyen, Thi Khanh Hoa	2-29-64	Daughter
Nguyen, Ky Nam	5-4-66	Son
Nguyen, Thi Ngoc Phuong	12-31-67	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

- same as above -

6. ADDITIONAL INFORMATION :

DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

WASHINGTON, D.C.

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001

AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER



POSTAGE AND FEES PAID
DEPARTMENT OF STATE
57A-601

Thanh Minh Tho.

P.O. Box 5435

Arlington

VA 22205 - 0635

NOV 07 1989



Embassy of the United States of America

DATE: Oct 27 1985

IV: 73625

PA: Nguyen Binh

Khac Minh Tho.

P.O. Box 5435

Burlington

VA 22205-0635

Dear Tho.

This is in response to your inquiry of Jan 30 1989
regarding the above mentioned ODP applicants.

This case is based on Nguyen Binh's 4 years in
reeducation camp.

The ODP is currently reviewing for Letters of Introduction (LOI's) those cases with a minimum of 4 1/2 years in reeducation. Once we have issued LOI's to those with confirmed long term internment in reeducation camps we will gradually decrease the cut-off date for years in reeducation. This policy allows us to prioritize cases in an equitable manner in order that those with many years of reeducation will be processed before those with shorter periods of reeducation. We cannot predict when we will consider issuing LOI's to those with less time spent in reeducation.

If anyone in the U.S. is eligible to file an IV petition for the individuals on this case and has not done so already, it is recommended that they do so. Our experience has been that the Vietnamese react more favorably to requests for emigration for cases of family reunification. Attached is information on the filing of petitions.

There will be no further action taken on this case until it is eligible for review.

If the applicants on this case should appear on a list of names presented by the Vietnamese indicating that they will be available for interview, their eligibility for the program will be considered at that time.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

ODP CHECK FORM

Date: 4/27/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYỄN BÌNH

Date of Birth: Aug/2/1928

Address in VN _____

Spouse Name: _____

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 4 Years 6 Months _____ Days

IV # 073625 - 073608.

VEWL # 0

I-171 : 9/83 Yes: _____ No. - EXIT PERMIT: _____ Yes ; _____ No.

Special List # _____

Sponsor: Nguyễn Tấn

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

DATE: _____

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: _____ NGUYEN BINH _____

Date of Birth: _____ 08-02-28 _____

IV # : _____ 073625 _____ NEED LOT _____

Length of Time in Re-education Camp _____ 4 yrs. _____

Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the above referenced former re-education camp detainee in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to contact us at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,

(Mrs.) Khuc Minh Tho
President

Enclosures

NOTE: This applicant has been sponsored by _____ NGUYEN TAU. _____
as shown in the attachments.

It is also requested that the Letter Of Introduction be sent to our Association at the address that appears above.



Catholic Social Service of Southwest Ohio

100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

☐ Western Area Office
5556 Cheviot Rd. 45239
385-9600

☐ Northside Office
1569 Chase Ave. 45223
542-5642

☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745

☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113

☐ Northeast Area Office
9563 Montgomery Rd. 45242
793-0072

TRANSLATION

NGUYEN-BINH'S HISTORICAL AND OCCUPATIONAL BACKGROUND

Name: NGUYEN-BINH born: 8.2.1928 at Truong-Thanh
Dien-Khanh, Khanh Hoa

***1940:** Entering Qui Nhan Seminary at Binh-Dinh

***1950-1952:** Clerk, Khanh-Hoa province police

***1953-1955:** Section Chief, Military Police, Ninh-Thuan

***1955-1958:** Interpreter also officer in charge of Security for the U. N.
Delegation at Nha-Trang.

***1958-1962:** Security Officer/The International Commission at 335-337-339
Nguyen-Trai Street

***1963-1965:** Security Officer/The International Commission at Can-Tho

***1965-1967:** Converted from Military Police into National Police with the
rank of first Lieutenant

***1967-1975:** Lieutenant-Interpreter for the American Advisor to the National
Police Directorate at Can Tho

***1975-1979:** Arrested and put in jail at Can Tho for five months then transferred
to Chuong-Thien jail for four years (due to the collapse of South
Vietnam in 1975)

-Under house arrest

PV:me



ACCREDITED





Catholic Social Service of Southwest Ohio

100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

☐ Western Area Office
5556 Cheviot Rd. 45239
385-9600

☐ Northside Office
1569 Chase Ave. 45223
542-5642

☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745

☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113

☐ Northeast Area Office
9563 Montgomery Rd. 45242
793-0072

TRANSLATION

NGUYEN-BINH'S HISTORICAL AND OCCUPATIONAL BACKGROUND

Name: NGUYEN-BINH born: 8.2.1928 at Truong-Thanh
Dien-Khanh, Khanh Hoa

***1940:** Entering Qui Nhan Seminary at Binh-Dinh

***1950-1952:** Clerk, Khanh-Hoa province police

***1953-1955:** Section Chief, Military Police, Ninh-Thuan.

***1955-1958:** Interpreter also officer in charge of Security for the U. N.
Delegation at Nha-Trang.

***1958-1962:** Security Officer/The International Commission at 335-337-339
Nguyen-Trai Street

***1963-1965:** Security Officer/The International Commission at Can-Tho

***1965-1967:** Converted from Military Police into National Police with the
rank of first Lieutenant

***1967-1975:** Lieutenant-Interpreter for the American Advisor to the National
Police Directorate at Can Tho

***1975-1979:** Arrested and put in jail at Can Tho for five months then transferred
to Chuong-Thien jail for four years (due to the collapse of South
Vietnam in 1975)

-Under house arrest

PV:me



50: 323

Pg. Tap - Tr - Dn - Hgab Phnc

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và gia đình họ.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 342 ngày 24/06/1978
về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-77 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 28 ngày 29/08/1.979
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

— Họ và tên NGUYỄN BÌNH

Ngày, tháng, năm sinh : 1.928

Quê quán: Ấn thôn, Trưng thành, Diên thành, Khánh Hòa

Trên quan: 74. Trên: 74. Trên: 74. Trên: 74.

Sở lĩnh, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức
chính trị-phản động của chế độ cũ: Trương Mỹ-G.Đ.Đ.T. - M.Đ.Đ.T.
ban văn thư ký thuật.

— Khi về, phải trực tiếp trình ngay với Ủy Ban Nhân Dân và Công an xã.

Phạm: Liên thành thuộc Huyện.

Quê: Thị trấn, huyện Tỉnh, Thị trấn Phố: Khánh Hòa (Số 100)

phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh, Thành phố về việc quân chế, về an ninh và các mặt quản lý khác:

— Thời hạn quản chế: 12 tháng

- Thời hạn đi đường:

— Tiền và lương thực đi đường đã cấp

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100. 101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120. 121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140. 141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160. 161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180. 181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200. 201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220. 221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240. 241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260. 261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280. 281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300. 301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320. 321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340. 341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360. 361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380. 381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400. 401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420. 421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440. 441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460. 461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480. 481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500. 501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520. 521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540. 541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560. 561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580. 581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600. 601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620. 621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640. 641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660. 661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680. 681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700. 701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720. 721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740. 741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760. 761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780. 781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797. 798. 799. 800. 801. 802. 803. 804. 805. 806. 807. 808. 809. 810. 811. 812. 813. 814. 815. 816. 817. 818. 819. 820. 821. 822. 823. 824. 825. 826. 827. 828. 829. 830. 831. 832. 833. 834. 835. 836. 837. 838. 839. 840. 84

10-10-1953

MS. 77

619

Ngày _____ tháng _____ năm 19__

5000-100-100

2. 2nd T104

1951: 1-2/1952: 1-2



Catholic Social Service of Southwest Ohio

100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

☐ Western Area Office
5536 Cheviot Rd. 45239
385-9600

☐ Northside Office
1569 Chase Ave. 45223
542-5642

☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745

☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113

☐ Northeast Area Office
9563 Montgomery Rd. 45242
793-0072

TRANSLATION

MINISTRY OF THE INTERIOR
SECURITY POLICE
PROVINCE OF HAU- GIANG
No 323

CAMP RELEASE PERMIT

Pursuant to the Decision No 58 dated 08-29-1979
of the Minister of The Interior,
A CAMP RELEASE PERMIT is hereby issued to:

Name : NGUYỄN BINH
Date of Birth : 1928
Native Place : Truong Thanh, Dien Khanh, Khanh Hoa
Military Rank : 1st Lieutenant
House Arrest : 12 months

09-12-1979
Signature & Seal
(Not legible)

I, Phan T. Vu, M.S., a qualified translator,
Catholic Social Service / Refugee Resettlement
Caseworker, do hereby certify that the
above is a true and exact translation
to the best of my ability and knowledge.
Dated Sept. 08, 1983
Phan Vu

Subscribed and sworn to before me this 8th day of September, 1983.

SARA C. KNOTT

Notary Public, State of Ohio

My Commission Expires April 1, 1987

Recorded in Hamilton County

Sara C. Knott
Notary Public





100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

Catholic Social Service of Southwest Ohio

☐ Western Area Office
5536 Cheviot Rd. 45239
385-9600

☐ Northside Office
1569 Chase Ave. 45223
542-5642

☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745

☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113

☐ Northeast Area Office
9563 Montgomery Rd. 45242
793-0072

TRANSLATION

MINISTRY OF THE INTERIOR
SECURITY POLICE
PROVINCE OF HAU GIANG
No 323

CAMP RELEASE PERMIT

Pursuant to the Decision No 58 dated 08-29-1979
of the Minister of The Interior,
A CAMP RELEASE PERMIT is hereby issued to:

Name : NGUYEN BINH
Date of Birth : 1928
Native Place : Trung Thanh, Dien Khanh, Khanh Hoa
Military Rank : 1st Lieutenant
House Arrest : 12 months -

09-12-1979
Signature & Seal
(Not legible)

I, Pham T. Vu, M.S., a qualified Translator,
Catholic Social Service / Refugee Resettlement
Caseworker, do hereby certify that the
above is a true and exact translation
to the best of my ability and knowledge.
Dated Sept. 08, 1983 -
Pham Vu

Subscribed and sworn to before me this 8th day of September, 1983.

SARA C. KNOTT

Notary Public, State of Ohio

My Commission Expires April 1, 1987

Recorded in Hamilton County

Sara C. Knott
Notary Public



Cincinnati Ohio, ngày 14.8.1988.

Kính thưa Bà,

Gia đình chị tôi lần đầu tiên được hai hàng tiếp
xiếp, với Bà trên đường gầy đĩnh thoát khỏi cái
môn, và nhờ phúc lộc này cho tất cả đồng hương và
nhất là các vùng tự nhân chính là Việt Nam
Bây giờ này chị tôi cần ở Bà trước và sẽ giúp
đó như sau: Nguyễn-Bình và Nguyễn-Phan
Cả chi xuất của tôi

Ảnh Kien: Hồ-Sở Nguyễn-Bình.

2 cái thư

2 Form 1.171

2 IV: 073625 Nguyễn-Bình

2 giấy phông thích từ 30.4.75 đến 2.9.79

2 giấy quá trình

2 lần di chuyển -

Hồ-Sở Nguyễn-Phan

1 bản Form 1.171

1 bản IV - 073608

Còn tất cả 1.130 và 1.134 và khai lương lâu
một giờ, đưa chỉ số lâu, nhà cửa và tiền
trong bank của tôi đưa vào công dân Mỹ 1982

Tôi đã gửi thư kèm Letter of Introduction (Lời)
mã đến nơi chú, anh được vì em và chị
của tôi gửi rất cần cái thư giới thiệu mới
được chỉ chánh phủ chủ nghĩa xã hội Việt
Nam mới chấp nhận.

Bây giờ xin chân thành kính và từ
ân

Kính chào Bà.

— Long

Tau Nguven

August 16, 1988

Joint Voluntary Agency Representative
Orderly Departure Program
Box 58 - APO
APO San Francisco 96346-0001

Dear Sir.

Thank you very much for helping my sister, brother and his family to join me in the United States for reunification.

I have recieved I-171, IV-073625 and IV-073608 from you. I have sent to you Form I-130 and I-134 so you can help my sister, brother and his family for the following names.

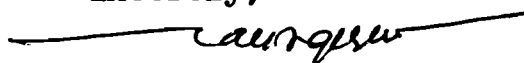
| Name | Month | Date | Year | Relationship |
|-----------------------|-------|------|------|--------------|
| Nguyen, Binh | 08 | 02 | 1928 | brother |
| Le, Thi Ngoc Diem | 09 | 18 | 1935 | sister-n-law |
| Nguyen, Thi Khanh Hoa | 02 | 29 | 1964 | niece |
| Nguyen, Ky Nam | 05 | 04 | 1966 | nephew |
| Nguyen, Ngoc Phuong | 12 | 31 | 1967 | niece |
| Nguyen, Thi Pham | 0 | 0 | 1927 | sister |

I would like to ask you to send me a Letter of Introduction(ODP-I) because it is required by the Vietnamese authorities for the issues of Exile Permit(s) and the rest of the whole process.

I have sent to you a letter on November 27, 1986. If there is any information missing or you would like to request, please let me know. I will forward it at your request.

Again I thank you very much for your help, and I hope to hear from you soon.

Sincerely,



Tau Nguyen

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

P. O. Box 537
Cincinnati, Ohio 45201

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

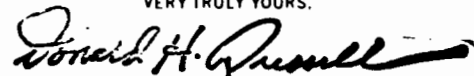
Tau Nguyen

| | |
|--------------------------------|------------------------------|
| NAME OF BENEFICIARY | |
| Phan Thi Nguyen
Binh Nguyen | |
| CLASSIFICATION | FILE NO |
| 203(a)5 | I-130's |
| DATE PETITION FILED | DATE OF APPROVAL OF PETITION |
| 9/23/83 | 11/21/83 |

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok, Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS,


DISTRICT DIRECTOR

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

P. O. Box 537
Cincinnati, Ohio 45201

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Tau Nguyen

| | |
|--------------------------------|---------------------------------|
| NAME OF BENEFICIARY | |
| Phan Thi Nguyen
Binh Nguyen | |
| CLASSIFICATION | FILE NO |
| 203(a)5 | I-130's |
| DATE PETITION FILED | DATE OF APPROVAL
OF PETITION |
| 9/23/83 | 11/21/83 |

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok, Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS,


DISTRICT DIRECTOR

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

OPR ID = OPR
RUN DATE: 02/15/84
PAGE NO. 2508

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 073625

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN BINH

Other names used:

Sex: M DOB: (mnddy) 08/02/28 COB: VN

Address in Vietnam:

TRUONG THANH, DIEN THANH, DIEN KHANH
PHU KHANH, VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

I

I

I Name: NGUYEN TAU

I

I DOB: (mnddy) / / COB:

I

I Address:

I

I Telephone (Home): (Business): / /

I

I Category: REF PRA USC

| NAME | Sex | DOB | Rel. | COB | ACCOMPANYING RELATIVES | | | | | | | | Documentation | | | | OTHER |
|---------------------------|-----|-----|------|-----|------------------------|----|-----|----|-----|-----|-------|--|---------------|--|--|--|-------|
| | | | | | FALCON | BC | BCT | MC | MCT | GVN | PHOTO | | | | | | |
| M/F | MM | DD | YY | PA | MM | DD | YY | | | | | | | | | | |
| 1. NGUYEN BINH | M | 08 | 02 | 28 | PA | VN | | | | | | | | | | | 1. |
| 2. LE THI NGOC DIEM | F | 09 | 18 | 35 | WI | VN | | | | | | | | | | | 2. |
| 3. NGUYEN KY SON | M | 08 | 09 | 40 | SO | VN | | | | | | | | | | | 3. |
| 4. NGUYEN THI MINH THO | F | 02 | 04 | 63 | DA | VN | | | | | | | | | | | 4. |
| 5. NGUYEN THI KHANH HOA | F | 02 | 29 | 64 | DA | VN | | | | | | | | | | | 5. |
| 6. NGUYEN KY NAM | M | 05 | 04 | 66 | SO | VN | | | | | | | | | | | 6. |
| 7. NGUYEN THI NGOC PHUONG | F | 12 | 31 | 67 | DA | VN | | | | | | | | | | | 7. |
| 8. | | | | | | | | | | | | | | | | | 8. |
| 9. | | | | | | | | | | | | | | | | | 9. |
| 10 | | | | | | | | | | | | | | | | | 10. |
| 11 | | | | | | | | | | | | | | | | | 11. |
| 12 | | | | | | | | | | | | | | | | | 12. |
| 13 | | | | | | | | | | | | | | | | | 13. |
| 14 | | | | | | | | | | | | | | | | | 14. |

===== FOR OFFICIAL USE ONLY =====
PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

I

SPONSOR IN THE UNITED STATES

I

Symbol: P51 Priority Date: 09/23/83 Rel-Sponsor to PA: BR

I

I I-130 AOR AOS BC BCT MC MCT GVN PHOTO

I

I

VENL #:

SRV #:

JWL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAF SVC:

US Combat AND:

ReEd Camp:

CAT 1

PKT:

FLUP:

OTHER:

CAT 2/3

PKT:

FLUP:

OTHER:

Replst by:

CN:

LOI Sent:

NOTIFIED OF EXIT PERMIT

PERMIT #

FEEDBACK LIST

Other Actions:

Medical Prof:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought

Recd:

V #:

MAN #

RECON: Sought

Recd

POSSIBLE DUPS:

REF IV #:

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

OPR ID = ORN
RUN DATE: 02/15/84
PAGE NO. 2508

WCRAST FOR FILE NUMBER IV 073625

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN BINH

Other names used:

Sex: M DOB:(mnddy) 08/02/28 COB: VN
Address in Vietnam:TRUONG THANH, DIEN THANH, DIEN KHANH
PHU KHANH, VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

I Name: NGUYEN TAU

I DOB:(mnddy) / / COB:

I Address:

I Telephone (Home): (Business): / /

I Category: REF PRA USC

| NAME | Sex | DOB | Rel. | COB | ACCOMPANYING RELATIVES | | | | | | | |
|---------------------------|-----|----------|------|-----|------------------------|----|-----|----|---------------|-------|-------|-----|
| | | | | | PA | BC | BCT | MC | Documentation | PHOTO | OTHER | |
| | M/F | MM DD YY | PA | | PA | BC | BCT | MC | MCT | GVN | | |
| 1. NGUYEN BINH | M | 08 02 28 | PA | VN | | | | | | | | 1. |
| 2. LE THI NGOC DIEM | F | 09 18 35 | WZ | VN | | | | | | | | 2. |
| 3. NGUYEN KY SON | M | 08 09 40 | SO | VN | | | | | | | | 3. |
| 4. NGUYEN THI MINH THO | F | 02 04 63 | DA | VN | | | | | | | | 4. |
| 5. NGUYEN THI KHANH HOA | F | 02 29 64 | DA | VN | | | | | | | | 5. |
| 6. NGUYEN KY NAM | M | 05 04 66 | SO | VN | | | | | | | | 6. |
| 7. NGUYEN THI NGOC PHUONG | F | 12 31 67 | DA | VN | | | | | | | | 7. |
| 8. | | | | | | | | | | | | 8. |
| 9. | | | | | | | | | | | | 9. |
| 10 | | | | | | | | | | | | 10. |
| 11 | | | | | | | | | | | | 11. |
| 12 | | | | | | | | | | | | 12. |
| 13 | | | | | | | | | | | | 13. |
| 14 | | | | | | | | | | | | 14. |

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbols: P51 Priority Date: 09/23/83 Rel-Sponsor to PA: BR

VENL #: SRV #: JWL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC):

GVN/RVNAP SVC: US Combat AND: Recd Camp: to

CAT 1 PKT: PLUP: OTHER:

CAT 2/3 PKT: PLUP: OTHER:

Replst by: ON: LOI Sent: NOTIFIED OF EXIT PERMIT PERMIT # FEEDBACK LIST

Other Actions: Medical Prog:

VOLAC NAME:

VOLAC ASSUR: Sought Recd: V #: MAN RECONF: Sought Recp

POSSIBLE DUPS:

REF IV #:

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

P. O. Box 537

Cincinnati, Ohio 45201

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Tau Nguyen

| | |
|--------------------------------|---------------------------------|
| NAME OF BENEFICIARY | |
| Phan Thi Nguyen
Binh Nguyen | |
| CLASSIFICATION | FILE NO. |
| 203(a)5 | I-130's |
| DATE PETITION FILED | DATE OF APPROVAL
OF PETITION |
| 9/23/83 | 11/21/83 |

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION AT THE SAME TIME. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok, Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM 1-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM 1-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM 1-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS,


DISTRICT DIRECTOR

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

CPR ID = ORN
RUN DATE: 02/15/84
PAGE NO. 2492

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 073608

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN THI PHAN

Other names used:

Sex: F DOB:(mmddyy) 00/00/27 COE: VN

Address in Vietnam:

TRUONG THANH, DIEN THANH, DIEN KHANH,
PHU KHANH, VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATE

Name: NGUYEN TAU

DOB:(mmddyy) / / COE:

Address:

Telephone (Home): (business): / /

Category: REF PRA USC

| ACCOMPANYING RELATIVES | | | | | | | | | | | | | | | | |
|------------------------|-----|-----|----|----|------|-----|--------|----|----|---------------|-----|----|-------|-------|----|-----|
| NAME | Sex | DOB | | | Rel. | COE | FALCON | | | Documentation | | | PHOTO | OTHER | | |
| | M/F | MM | DD | YY | PA | | MM | DD | YY | BC | ECT | MC | | | | MCT |
| 1. NGUYEN THI PHAN | F | 00 | 00 | 27 | PA | VN | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 1. |
| 2. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 2. |
| 3. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 3. |
| 4. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 4. |
| 5. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 5. |
| 6. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 6. |
| 7. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 7. |
| 8. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 8. |
| 9. | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 9. |
| 10 | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 10 |
| 11 | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 11 |
| 12 | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 12 |
| 13 | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 13 |
| 14 | | | | | | | | | | -- | -- | -- | -- | -- | -- | 14 |

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: P51 Priority Date: 09/23/83 Rel-Sponsor to PA: BR

VET #: SRV #: JNL:

USG Empl/Training (Cat 2): ----- to -----

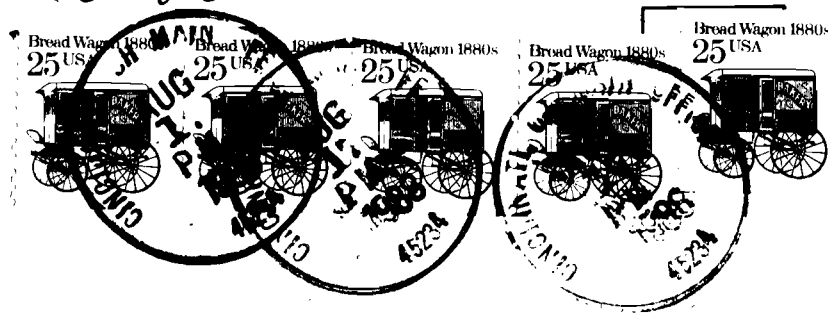
Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC): ----- to -----

GVN/RVNAF SVC: -----US Combat AKD:----- RoE Camp: ----- to -----

1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: -----

Tr. Nguyen. TAU

Hộp 22.8.88



- vậy
- h t
- sis for ons

Kính gửi:
Bà Khme minh. Thò
Gia đình tư nhân - chính - Tr.
P.O. Box 5435
- Arlington VA. 22205 -
H.

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

Họ và họ tên
 Nguyễn Bình

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN BINH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : Tường-Thạnh, Diên-Thạnh, Diên-Khánh,
 (Dia chi tai Viet-Nam) Phước-Khánh & Khánh Hòa

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 30-4-75 To (Den): 1979

PLACE OF RE-EDUCATION: Camp: Thố Chưởng-Thị
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): phi

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): thông dịch và phiên âm văn kiện
của nhà Công-đặt quốc gia. Cầu thơ Tourg-ny 1969 Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): _____
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Tường-Thạnh, Diên-Thạnh
Diên-Khánh, Phước-Khánh & Khánh Hòa (cũ)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
Nguyễn-TAV,

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Em ruột

NAME & SIGNATURE: Nguyễn-TAV

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Nguyễn-TAV

DATE: Telephone
 Month (Thang) 8 Day (Ngay) 18 Year (Nam) 1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyen Binh
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|--|---------------|---------------------|
| Nguyen, Binh | 8-2-28 | PA. |
| Le, Thi Ngoc Diem | 9-18-35 | Wife |
| Nguyen, Ky Son | 8-9-60 | Son |
| Nguyen, Thi Minh Tho | 2-4-63 | Daughter |
| Nguyen, Thi Khanh Hoa | 2-29-64 | Daughter |
| Nguyen, Ky Nam | 5-4-66 | Son |
| Nguyen, Thi Ngoc Phuong | 12-31-67 | Daughter |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

- same as above -

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Nguyen-Tai

h/1 l/2 t/3
nguyen
co d/2



Kinh giới
Hội Công-đoàn-Tôn Nhân. CT Việt Nam
Bà Khâm-minh. Thở
P.O Box 5435 Arlington, VA - 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0435
TELEPHONE:

Page No - 2508

DATE 02-15-86

IV # 072625

VEWL.#

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN BINH
Last Middle First
- Current Address TRƯỜNG - THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH, PHU
Date of Birth 08-02-28 Place of Birth Khanh-hoa - Khanh Viet Nam
- Previous Occupation (before 1975) Lieutenant - interpreter for the American advisors
(Rank & Position) to the National Police Directorate at Can Tho Viet Nam
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 1975 To 1979
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN - TAU
Name
- Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| <u>Name, Address & Telephone</u> | <u>Relationship</u> |
|--------------------------------------|---------------------|
| <u>Nguyen-TAU - Same as above -</u> | <u>Brother</u> |
| <u>Nguyen-Bich-Ngoc</u> | <u>Sister</u> |
| <u>Nguyen-Mi-Thach</u> | <u>Sister</u> |
| <u>Nguyen-Hoang</u> | <u>- n -</u> |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 8-19-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyen Binh
(Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|--|---------------|---------------------|
| Nguyen, Binh | 8-2-28 | P.A. |
| Le, Thi Ngoc Diem | 9-18-35 | Wife |
| Nguyen, Ky Son | 8-9-60 | Son |
| Nguyen, Thi Minh Tho | 2-4-63 | Daughter |
| Nguyen, Thi Khanh Hoa | 2-29-64 | Daughter |
| Nguyen, Ky Nam | 5-4-66 | Son |
| Nguyen, Thi Ngoc Phuong | 12-31-67 | Daughter |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

- same as above -

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

Hồ sơ lý lịch
 Nguyễn Bình

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN BINH
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : Tuồng-Thành, Diên-Thành, Diên-Khánh,
 (Dia chi tai Viet-Nam) Phủ-Khánh < Khánh Hòa >

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 30.4.75 To (Den): 1979

PLACE OF RE-EDUCATION: Cầm-Thô Chuồng-Thiến
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): ✓

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Thống lĩnh và Chỉ huy vùng
của nhà Công-đặt quốc gia. Cầu thơ Toung-uy 1962 Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): X
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): _____
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiec

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): Tuồng-Thành, Diên-Thành
Diên-Khánh, Phủ-Khánh < Khánh Hòa (cũ) >

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
Nguyen-TAV,

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Em ruột

NAME & SIGNATURE: Nguyễn Bình

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Nguyễn TAV

DATE: Telephone
 Month (Thang) Year (Nam)

8

18 1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

| NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES | DATE OF BIRTH | RELATIONSHIP TO PA. |
|--|---------------|---------------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Cincinnati Ohio, ngày 24.2.89.

Kính thưa Bà chú - lịch, cụ già.
còn được nhiều sức khỏe.

Kính thưa bà,

Tên đầy tớ đã chuyển hồ sơ em ruột của
trì là TRUNG - úy Nguyễn - Bình theo em
ruột của trì. Tháng 11.1988.

Tôi là Nguyễn - TAU liên hệ. Vì trước trì đã
gửi 2 bản mà không còn bản nào lại.

Vậy liên hệ của em tôi Nguyễn - Bình xin bản
Lao Khố 0' (di hồ tước) tại Việt nam.

Xin vào phòng của Bà gửi cho chị tôi mấy tài:

- Hồi gia đình từ nhân chứng tại Việt nam
- Mặt đơn lý - lịch.

và sau đó liên tục gửi lại 2 bản cho
văn phòng tư nhân di sản

(Vì thay đổi danh sách có 5 người)

Kính chào Bà.

— Cao nguyên

và dự Kim H. tuấn

Cincinnati Ohio, ngày 18.8.1988.

Kính chào ba,

Chị tôi các ở ba,

Thì của chị tôi gửi đến Hội để được
Lương cụ bảo đảm.

Mời thế 2 thời và đến.

Và tôi xin hỏi chị tôi và hỏi về môi
thời đến có quan:

ODP- Box 88

Sau Francisco 96346-0001-

Đi có quan tài của đất và có thể
của ba đất kèm đi họ mạc của
đất

Kính chào ba

— con bạn —

Hà Tĩnh khu 15.00 của Hội



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu, quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYỄN - TAU
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà)

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN - BÌNH
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: EM QUỐT
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: 1 Nam X (\$12.00)
Số tiền ủng hộ: _____ (tùy ý)



F-NAM
5

Issued by American Express
Travel Related Services Company, Inc.
Englewood, Colorado

Payable to
West Bank of Grand Junction
Grand Junction, Colorado



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tù do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu, quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: NGUYỄN - TAU

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà)

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN BÌNH
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: EM QUỐT
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: 1 năm x _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ từ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:

N. Nguyen. Tan

- kin forms!
- mail to office

MAR 02



Kính gửi:
Bà Chu. Tich Khac minh. Tho
P.O. Box 5435.
Arlington VA. 22205-0635

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form 4/27/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

IN

Agree to
Withdrawal

Agree to
Withdrawal

CONTROL

Card
x Doc. Request; Rom
Release Order
Computer
Form "D"
CP/Det.
Membership; Letter

3/18/89